

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG**

Số: /CTAGI-TTHT
V/v chính sách ưu đãi thuế TNDN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang
Địa chỉ: số 69-71-73 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Long,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Mã số thuế: 1600230014

Cục Thuế tỉnh An Giang nhận được Công văn số 27A/RQTPAG ngày 02/5/2024 của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN). Vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Đối với các dự án được thành lập từ năm 2001

Căn cứ Thông tư số 18/2002/TT-BTC ngày 20/2/2002 hướng dẫn thi hành Nghị định số 26/2001/NĐ-CP ngày 4/6/2001 của Chính phủ và Nghị định số 30/1998/NĐ-CP ngày 13/5/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN; theo đó, thời hạn ưu đãi thuế TNDN cho cơ sở sản xuất mới thành lập đối với ngành nghề được ưu đãi đầu tư tại vùng khó khăn tối đa là 8 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế.

Theo nội dung trình bày, Công ty thành lập cơ sở kinh doanh gồm Nhà máy Bình Khánh được cấp GCNĐKHD lần đầu ngày 19/6/2001; Nhà máy Mỹ An được cấp GCNĐKHD lần đầu ngày 11/7/2001. Như vậy, đối với hai dự án này đã hết thời hạn ưu đãi về thuế.

2. Đối với dự án thành lập từ năm 2016 (Nhà máy Bình Long)

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư, thì huyện Châu Phú thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (điểm 51 Phụ lục III, Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư đính kèm Nghị định này).

Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNDN (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế; Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các nghị định quy định về thuế).

- Điều kiện áp dụng ưu đãi đối với thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản:

Tại khoản 1 Điều 4 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP) quy định điều kiện được ưu đãi thuế đối với chế biến nông sản, thủy sản:

“1...

Thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản được ưu đãi thuế quy định tại Nghị định này phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- *Tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu là nông sản, thủy sản trên chi phí sản xuất hàng hóa, sản phẩm từ 30% trở lên.*

- *Sản phẩm, hàng hóa từ chế biến nông sản, thủy sản không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ trường hợp do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề xuất của Bộ Tài chính.”.*

- Ưu đãi về thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp:

Tại điểm đ khoản 2 Điều 15 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP) quy định về các khoản thu nhập áp dụng thuế suất 10% như sau:

“2. *Áp dụng thuế suất 10% đối với các khoản thu nhập sau:*

...

*đ) Thu nhập của doanh nghiệp từ: Trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng; thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, **chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn**; nuôi trồng lâm sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; sản xuất, nhân và lai tạo giống cây trồng, vật nuôi; sản xuất, khai thác và tinh chế muối, trừ sản xuất muối quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này; đầu tư bảo quản nông sản sau thu hoạch, bảo quản nông sản, thủy sản và thực phẩm, bao gồm cả đầu tư để trực tiếp bảo quản hoặc đầu tư để cho thuê bảo quản nông sản, thủy sản và thực phẩm;”.*

- Ưu đãi về thời gian được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại điểm a khoản 3 Điều 15 quy định thuế suất ưu đãi 17% trong thời gian 10 năm đối với:

“3. *Thuế suất 20% trong thời gian mười năm áp dụng đối với:*

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

...

Doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới vào các lĩnh vực, địa bàn ưu đãi thuế quy định tại các Điểm a, b Khoản này kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 áp dụng thuế suất 17%.”

+ Tại khoản 3 Điều 16 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP) quy định miễn thuế, giảm thuế như sau:

“3. *Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 3 Điều 15 Nghị định này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu*

công nghiệp (trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi)....”.

+ Tại khoản 1 và khoản 3 Điều 19 quy định điều kiện áp dụng ưu đãi thuế TNDN như sau:

“1. Doanh nghiệp phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi hoặc miễn thuế, giảm thuế); trường hợp có khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ không thể hạch toán riêng được thì khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ đó xác định theo tỷ lệ giữa chi phí được trừ hoặc doanh thu của hoạt động sản xuất, kinh doanh hưởng ưu đãi thuế trên tổng chi phí được trừ hoặc doanh thu của doanh nghiệp.

...

3. Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất.”.

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Tại khoản 5 Điều 18 (được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC) quy định dự án đầu tư mới như sau:

“5. Về dự án đầu tư mới:

a) ...

- Dự án đầu tư độc lập với dự án doanh nghiệp đang hoạt động (kể cả trường hợp dự án có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện) có Giấy chứng nhận đầu tư từ ngày 01/01/2014 để thực hiện dự án đầu tư độc lập này.

...

Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

...”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Nhà máy Bình Long là dự án đầu tư mới trong lĩnh vực chế biến nông sản, thủy sản; có doanh thu và phát sinh thu nhập chịu thuế TNDN kể từ kỳ tính thuế năm 2015, tại huyện Châu Phú (địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn) thì Công ty được lựa chọn áp dụng một trong hai điều kiện ưu đãi thuế TNDN tương ứng với một điều kiện ưu đãi có lợi nhất cho Công ty, cụ thể như sau:

- Trường hợp lựa chọn ưu đãi **về thời gian được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp** tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thì Công

ty phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 15 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP và khoản 3 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP), cụ thể:

- + Áp dụng thuế suất 17% trong thời hạn 10 năm;
- + Miễn thuế 2 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo.

- Trường hợp lựa chọn **áp dụng thuế suất ưu đãi** theo điều kiện từ hoạt động chế biến nông sản tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thì Công ty phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 và điểm đ khoản 2 Điều 15 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP) áp dụng thuế suất ưu đãi là 10% (không được áp dụng ưu đãi về miễn, giảm thuế TNDN).

Để được ưu đãi thuế TNDN, Công ty phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động từ chế biến nông sản, thủy sản được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi hoặc miễn thuế, giảm thuế); trường hợp có khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ không thể hạch toán riêng được thì khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ đó xác định theo tỷ lệ giữa chi phí được trừ hoặc doanh thu của hoạt động chế biến nông sản, thủy sản hưởng ưu đãi thuế trên tổng chi phí được trừ hoặc doanh thu của Công ty.

Đề nghị Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang nghiên cứu và căn cứ tình hình thực tế phát sinh thực hiện đúng theo quy định. Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, nếu có vướng mắc Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế trên website <https://angiang.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế tại số điện thoại 02963.841623 của Cục Thuế để được hỗ trợ thêm.

Cục Thuế tỉnh An Giang trả lời Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang được biết và thực hiện đúng quy định pháp luật về thuế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Cục Thuế;
- Phòng KTNB, TTKT 3, NVDTPC;
- Công thông tin điện tử AG;
- Website: <https://angiang.gdt.gov.vn>;
- Lưu: VT, TTHT.(10 bộ)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Trí Dũng